TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THANH HÓA** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 83/2023/HS-ST
Ngày: 06/02/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA - THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Hào

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Văn Luận

2. Ông Phạm Văn Tiến

- Thư ký phiên tòa*:* Ông Trần Đình Tú - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Ông Lê Khánh Toàn - Kiểm sát viên

Ngày 06/02/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 95/2023/TLST-HS ngày 06 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 87/2023/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 01 năm 2023, đối với các bị cáo:

1. Vũ Thị B - Sinh năm:1972; Nơi ĐKNKTT: Thôn S, xã Q, thị xã B, tỉnh Thanh Hóa; Nơi ở: Lô C MB T, phường N, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/10; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Vũ Đình K (đã chết) và bà: Hoàng Thị B; chồng: Vũ Đình Đ (đã ly hôn); tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Năm 2006 Toà án nhân dân tỉnh Thanh Hoá xử phạt 30 tháng tù về tội "Cưỡng đoạt tài sản"; năm 2008 Tòa án nhân dân huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 30 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; Bị bắt tạm giữ từ 11/9/2022, đến ngày 14/9/2022 chuyển tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa, có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Thị T - Sinh năm:1967; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Số K, Trịnh Huy Q, phường A, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 6/10; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn Q (đã chết) và bà: Lê Thị M (đã chết); chồng: Nguyễn Văn Đ (đã chết) và có 02 con (con lớn sinh năm 1989, con nhỏ sinh năm 1991); tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giữ từ 06/9/2022, đến ngày 14/9/2022 chuyển tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa, có mặt tại phiên tòa.

3. Vũ Thị T - Sinh năm:1988; Nơi ĐKNKTT: SN M, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa; Nơi ở: Số H, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Vũ Chí H và bà: Lê Thị C; chồng: Nguyễn Huy T và có 01 con sinh năm 2022; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 18/01/2018 Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"; Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

4. Đậu Thị H - Sinh năm:1966; Nơi ĐKNKTT: SN H, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa; Nơi ở: Nơi ở: Số H, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: không; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đậu Khắc D (đã chết) và bà: Vũ Thị S; chồng: Nguyễn Huy Q (đã chết) và có 02 con (con lớn đã chết, con nhỏ sinh năm 1990); tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giữ từ 06/9/2022 đến ngày 14/9/2022 chuyển tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 05/9/2022, Vũ Thị T đưa cho mẹ chồng là Đậu Thị H số tiền 4.600.000đ nhờ mua heroine về để bán, H đồng ý nên sau đó điện thoại gọi cho Nguyễn Thị T hỏi mua ma túy. T đồng ý bán và khoảng 19 giờ cùng ngày, T cầm gói heroine đến đầu ngõ 143 Hàm Nghi, phường Đông Hương, thành phố Thanh Hóa bán cho H lấy 4.600.000đ. Sau khi mua được ma túy H mang vào nhà cất dấu, đến sáng 06/9/2022 H đưa gói ma túy cho T, T nhận gói ma túy từ H và chia thành 12 gói nhỏ. Đến khoảng 10 giờ ngày 06/9/2022 Thu mang 01 gói ma túy đến đầu ngõ 143 Hàm Nghi, phường Đông Hương, thành phố Thanh Hóa bán cho một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ lấy 2.900.000đ. Đến khoảng 14 giờ ngày 06/9/2022, T tiếp tục mang 01 gói ma túy ra đầu ngõ 143 Hàm Nghi, phường Đông Hương, thành phố Thanh Hóa để bán nhưng chưa bán được thì bị tổ công tác Công an thành phố Thanh Hóa phát hiện bắt quả tang. Tại chỗ, Tổ công tác thu giữ của T 01 gói giấy, kích thước khoảng (0,5x1)cm, bên trong chứa chất bột màu trắng và số tiền 2.900.000 đồng là tiền bán ma tuý trước đó mà có. Khi tổ công tác đưa Thu vào số nhà 06/143 Hàm Nghi, P.Đông Hương, TP.Thanh Hóa để lập biên bản thì Thu giao nộp số ma tuý đang cất giấu tại phòng ngủ để bán nhưng chưa bán được gồm 10 gói giấy, kích thước mỗi gói khoảng (0,5x1)cm, bên trong đều chứa chất bột màu trắng.

Kết luận giám định số: 3080/KL-KTHS ngày 12/9/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Chất bột màu trắng của phong bì niêm phong ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,074g (không phẩy

không bảy bốn gam) loại: Heroine; Chất bột màu trắng của phong bì niêm phong ký hiệu M2 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,990g (không phẩy chín chín không gam) loại: Heroine.

Sau khi biết Vũ Thị T bị bắt, khoảng 16^{h}00 ngày 06/9/2022 Đậu Thị H đến trụ sở Công an TP Thanh Hoá xin đầu thú, khai nhận hành vi mua ma túy của Nguyễn Thị T để cho T bán kiếm lời. Cơ quan điều tra tạm giữ của H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Master, dạng bàn phím, nắp lưng màu hồng, số IMEI1: 355767045878159, IMEI2: 355767045878167, gắn số thuê bao: 0822622116.

Cùng ngày, Cơ quan CSĐT - CATP Thanh Hoá khám xét khẩn cấp đối với Nguyễn Thị T tại 02/46 Trịnh Huy Quang, phường An Hưng, TP Thanh Hóa phát hiện, thu giữ 04 gói ma tuý Heroine gồm: 01 (một) gói giấy màu trắng, kích thước khoảng (1,5x1,5)cm, bên trong chứa chất bột màu trắng; 02 (hai) gói nilong màu hồng, kích thước (1,5x1,5)cm, bên trong là giấy màu trắng chứa chất bột màu trắng; 01 (một) túi nilong màu trắng viền đỏ, kích thước (5x8)cm, bên trong là 01 (một) gói nilong màu đen, kích thước (2x4)cm, bên trong là giấy chứa chất cục bột màu trắng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, IMEI 1: 359097702153654, IMEI2: 359097702153653, bên trong lắp sim số: 0765253026 và 0818549234. Nguyễn Thị Thơm khai nhận hành vi đã bán 01 gói heroine cho Hương và cất giấu số ma tuý trong nhà để bán kiếm lời.

Kết luận giám định số 3082/KL-KTHS ngày 13/9/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Chất bột màu trắng đựng trong 01 gói giấy màu trắng, kích thước khoảng (1,5x1,5)cm của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,113g (không phẩy một một ba gam) loại: Heroine; Chất bột màu trắng đựng trong 02 gói nilong màu hồng, kích thước (1,5x1,5)cm của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,428g (không phẩy bốn hai tám gam) loại: Heroine; Chất cục bột màu trắng đựng trong 01 gói nilong màu đen, kích thước (2x4)cm, tiếp đến là lớp giấy của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 3,307g (ba phẩy ba không bảy gam) loại: Heroine.

Về nguồn gốc số ma tuý thu giữ, T khai vào chiều ngày 02/9/2022 đã gọi điện thoại cho Vũ Thị B, sinh năm 1972, ở Lô C75 MB08, phường Nam Ngạn, TP.Thanh Hoá hỏi mua 01 gói heroine với giá 1.500.000 đồng. B đồng ý và mang 01 gói heroine ra gầm cầu vượt đường Trần Hưng Đạo, phường Nam Ngạn, TP Thanh Hoá bán cho Thơm. T mang ma túy về nhà chia thành 05 gói nhỏ và đã bán cho Hương 01 gói lấy 4.600.000đ.

Tiến hành khám xét khẩn cấp tại số nhà Lô C75 MB08, phường Nam Ngạn, TP Thanh Hoá, phát hiện thu giữ tại phòng ngủ tầng hai: 02 (hai) túi nilong màu trắng chứa ma tuý loại Methamphetamine, quá trình điều tra xác định đây là số ma tuý của Nguyễn Hữu Hưng, sinh năm 1993, hiện ở số nhà Lô C75 MB08, P. Nam Ngạn, TP Thanh Hoá, cất giấu để bán, Cơ quan điều tra đã tách phần hồ sơ khởi tố

trong vụ án khác; tại sân phơi tầng 3 phát hiện thu giữ 01 chiếc hộp nhựa hình trụ tròn màu trắng trong khe ghế mát xa màu đen gồm 09 (chín) gói nilong màu đen, bên trong mỗi gói là giấy đều chứa chất bột màu trắng. Đến 14h00 ngày 11/9/2022, Vũ Thị Bình đến trụ sở Công an TP Thanh Hoá xin đầu thú về hành vi mua bán trái phép chất ma tuý và giao nộp số tiền 1.500.000đ là tiền bán ma tuý cho Thơm cũng như khai nhận cất giấu 09 gói heroine ở sân phơi tầng 3 để bán. Bình khai nguồn gốc ma tuý là: Sáng ngày 02/9/2022, Bình đi đến khu vực cổng chợ Tây Thành, phường Tân Sơn, TP.Thanh Hoá hỏi và mua được 01 gói heoine của một người đàn ông không rõ tên tuổi địa chỉ với giá 5.000.000 đồng rồi mang về nhà ở Lô C75 MB08, phường Nam Ngạn, TP.Thanh Hoá chia thành 10 gói để bán.

Kết luận giám định số 3083/KL-KTHS ngày 13/9/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Chất bột màu trắng của phong bì niêm phong ký hiệu T3 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 11,906g (một một phẩy chín không sáu gam) loại: Heroine.

Tại bản cáo trạng số: 49/CT-VKS ngày 03/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hoá đã truy tố Vũ Thị Bình về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 2 Điều 251 BLHS; Các bị cáo Nguyễn Thị Thơm, Vũ Thị Thu, Đậu Thị Hương về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 BLHS.

Tại phiên tòa đại diện VKS vẫn giữ nguyên quyết định truy tố; đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm i khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS đối với Vũ Thị Bình; Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS đối với Đậu Thị Hương; Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS đối với Nguyễn Thị Thơm, Vũ Thị Thu.

Về hình phạt VKS đề nghị xử phạt:

- Vũ Thị B mức án từ 11 năm đến 12 năm tù; phạt bổ sung Vũ Thị B từ 7.000.000đ – 10.000.000đ để nộp ngân sách nhà nước.
- Nguyễn Thị T mức án từ 06 năm đến 06 năm 06 tháng tù;
- Vũ Thị T mức án từ 36 đến 42 tháng tù;
- Đậu Thị H mức án từ 30 đến 36 tháng tù;

Ngoài ra VKS còn đề nghị xử lý vật chứng và buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không tranh luận gì với đại diện VKS.

Lời nói sau cùng các bị cáo Vũ Thị B, Nguyễn Thị T, Đậu Thị H đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về với gia đình và xã hội. Bị cáo Vũ Thị T không nói gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, tuy tố, xét xử đã được thực hiện theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì.

[2] Về hành vi phạm tội:

Do có mục đích kiếm lời các bị cáo Vũ Thị B, Nguyễn Thị T, Vũ Thị T, Đậu Thị H thực hiện hành vi phạm tội như sau: Sáng ngày 02/9/2022, Vũ Thị B đi đến khu vực cổng chợ Tây Thành, phường Tân Sơn, TP.Thanh Hoá hỏi và mua 01 gói heoine của một người đàn ông không rõ tên tuổi địa chỉ với giá 5.000.000đồng. Sau khi mua được ma túy, Bình mang về nhà cất dấu và chia thành 10 gói nhỏ để bán kiếm lời. Chiều ngày 02/9/2022 B mang 01 gói heroine ra gầm cầu vượt đường Trần Hưng Đạo, phường Nam Ngạn, TP Thanh Hoá bán cho Nguyễn Thị T lấy 1.500.000 đồng, còn lại 09 gói cất dấu ở sân phơi tầng 3 thì bị thu giữ. Có được gói ma túy từ B, Nguyễn Thị T đã chia thành 05 gói nhỏ đến sáng ngày 05/9/2022 bán cho Đậu Thị H 01 gói lấy 4.600.000 đồng, còn lại 04 gói cất dấu ở nhà thì bị cơ quan Công an thu giữ. Sáng ngày 06/9/2022 Đậu Thị H giao lại gói heroine mua được từ Thơm cho Vũ Thị T, T đã chia thành 12 gói nhỏ mục đích để bán kiếm lời. Đến khoảng 10 giờ ngày 06/9/2022 T mang 01 gói heroine đến đầu ngõ 143 Hàm Nghi, phường Đông Hương, thành phố Thanh Hóa bán cho một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ lấy 2.900.000đ. Khoảng 14 giờ ngày 06/9/2022, Thu tiếp tục mang 01 gói ma túy ra đầu ngõ 143 Hàm Nghi, phường Đông Hương, thành phố Thanh Hóa để bán nhưng chưa bán được thì bị tổ công tác Công an thành phố Thanh Hóa phát hiện bắt quả tang cùng với tang vật.

Số lượng ma túy thu được của các bị cáo có nguồn gốc từ Vũ Thị B, nên Vũ Thị B phải chịu trách nhiệm hình sự đối với tổng khối lượng chất ma túy là 16,818 gam, loại heroine; Nguyễn Thị T phải chịu trách nhiệm hình sự đối với trọng lượng ma túy thu giữ tại nhà và trọng lượng ma túy bán cho H với tổng khối lượng là 4,912 gam, loại heroine; Vũ Thị T và Đậu Thị H phải chịu trách nhiệm hình sự đối với tổng khối lượng chất ma túy là 1,064 gam loại Heroine.

Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi phạm tội nêu trên của Vũ Thị B có đủ các dấu hiệu cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 BLHS; Các bị cáo Nguyễn Thị T, Vũ Thị T, Đậu Thị H có đủ các dấu hiệu cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 BLHS như cáo trạng VKSND thành phố Thanh Hóa truy tố là đúng.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hiện nay tệ nạn ma túy đang là hiểm họa cho toàn xã hội, là nguyên nhân làm suy thoái kinh tế, là một trong những tác nhân làm lây lan căn bệnh HIV/AIDS, làm ảnh hưởng đến sức khỏe và sự phát triển lành mạnh của giống nòi. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Vì vậy tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, cần phải xử lý nghiêm minh.

Đây là vụ án có nhiều bị cáo cùng thực hiện hành vi phạm tội, bản thân các bị cáo nhận thức rõ việc mua bán trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng vì muốn kiếm tiềm một cách nhanh nhất các bị cáo đã bất chấp các quy định của pháp luật để thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của các bị cáo mang tính độc lập, không có sự cấu kết chặt chẽ nên hành vi của các bị cáo chỉ đồng phạm giản đơn. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cần áp dụng Điều 58 BLHS để phân hóa vai trò và buộc các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với mức độ hành vi mà các bị cáo gây ra. Bị cáo Vũ Thị B có tổng khối lượng ma túy mua bán nhiều nhất nên B giữ vai trò đầu của vụ án và mức hình phạt của B phải cao hơn các bị cáo khác. Nguyễn Thị T có trọng lượng ma túy mua bán ít hơn B nhưng nhiều hơn T và H, nên xếp T ở vị trí thứ hai và mức hình phạt của T thấp hơn B nhưng cao hơn các bị cáo khác. Vai trò của Vũ Thị T và Đậu Thị H là như nhau, nhưng nguồn tiền mua ma túy là của T, T là người trực tiếp chia nhiều gói nhỏ để bán, trực tiếp bán kiếm lời nên mức hình phạt của Thu cao hơn H, nhưng thấp hơn B, T là phù hợp.

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Sau khi phạm tội Vũ Thị B, Đậu Thị H đã đến cơ quan Công an đầu thú, Vũ Thị B có mẹ đẻ được tặng thưởng huân chương kháng chiến, nên các bị cáo B, H còn được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 BLHS.

Đối với người đã bán ma tuý cho Vũ Thị B và người đã mua ma tuý của Vũ Thị T, do Vũ Thị B, Vũ Thị T không rõ tên, tuổi, địa chỉ của những người này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, xử lý.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Số ma túy còn lại sau giám định trong 03 phong bì niêm phong vật chứng là ma tuý hoàn lại sau giám định; 01 hộp nhựa hình trụ tròn màu trắng, đường kính 10cm, cao 10cm thu giữ của Vũ Thị B là vật nhà nước cấm lưu hành và không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel gắn số thuê bao: 0822622116 tạm giữ của Đậu Thị Hương; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia bên trong gắn số thuê bao: 0765253026 và 0818549234 tạm giữ của Nguyễn Thị Thơm các bị cáo dùng vào việc phạm tội; Số tiền 2.900.000 đồng do Vũ Thị Thu giao nộp; số tiền

1.500.000đồng do Vũ Thị B giao nộp là tiền do phạm tội mà có nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước 02 chiếc điện thoại và toàn bộ số tiền nêu trên.

- Đối với số tiền 4.600.000đ Nguyễn Thị T có được từ việc phạm tội nhưng chưa giao nộp lại, do đó cần truy thu để tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 4.600.000đ đối với Nguyễn Thị Thơm.

[5] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo Vũ Thị B, Nguyễn Thị T, Vũ Thị T đã thu lời bất chính từ việc phạm tội, nên ngoài hình phạt chính cần áp dụng khoản 5 Điều 251 BLHS phạt bổ sung Vũ Thị B, Nguyễn Thị T, Vũ Thị T một khoản tiền để nộp ngân sách nhà nước.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm i khoản 2 Điều 251 BLHS đối với Vũ Thị B; khoản 1 Điều 251 BLHS (đối với Nguyễn Thị T, Vũ Thị T, Đậu Thị H); Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 BLHS (đối với các bị cáo); khoản 2 Điều 51 BLHS (đối với Vũ Thị B, Đậu Thị H); khoản 5 Điều 251 BLHS(đối với Nguyễn Thị T, Vũ Thị T, Vũ Thị B); Điều 47 BLHS đối với Nguyễn Thị T; khoản 1, khoản 2 Điều 106; Điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí tòa án.

Tuyên bố: Các bị cáo Vũ Thị B, Nguyễn Thị T, Vũ Thị T, Đậu Thị H phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy".

Xử phạt:

- Vũ Thị B 11 (mười một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11/9/2022.

- Nguyễn Thị T 06 (sáu) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06/9/2022.

- Vũ Thị T 40 (bốn mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

- Đậu Thị H 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06/9/2022.

Vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy đựng trong 03 phong bì niêm phong của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, có hình dấu của phòng kỹ thuật hình sự, kèm chữ ký, chữ viết của Lê Minh Tiến, Lê Thành Nam, Trần Thị Thúy Hằng.

- Tịch thu tiêu hủy 01 hộp nhựa hình trụ tròn màu trắng, đường kính khoảng 10cm, chiều cao 10cm.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại Masstel, model: izi300, Imell: 355767045878159. Điện thoại gắn kèm sim.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại Nokia, model: Ta-1376, Imell: 359097702153654. Điện thoại gắn kèm sim.

- Tịch thu để nộp ngân sách nhà nước số tiền 4.400.000đ, đã nộp vào tài khoản 3949 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa tại kho bạc nhà nước tỉnh Thanh Hóa.

Hiện số vật chứng trên đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa, theo biên bản giao nhận vật chứng số: 63/2023/THA ngày 13/01/2023 giữa Công an thành phố Thanh Hóa với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa.

- Truy thu, tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 4.600.000đ đối với Nguyễn Thị Thơm.

Về hình phạt bổ sung:

- Phạt bị cáo Vũ Thị B 10.000.000đ để nộp ngân sách nhà nước.
- Phạt bị cáo Vũ Thị T 7.000.000đ để nộp ngân sách nhà nước.
- Phạt bị cáo Nguyễn Thị T 7.000.000đ để nộp ngân sách nhà nước.

Án phí: Mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Người tham gia tố tụng;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND TP. Thanh Hóa;
- Công an TPTH;
- Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục THADS TPTH;
- Lưu hồ sơ.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Phạm Văn Hào